

Bản án số: 25/2026/KDTM -ST

Ngày: 10/02/2026

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Hà Thị Lan**

Bà Nguyễn Thị Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 63/2026/TLST-KDTM ngày 03/11/2025 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXX-ST ngày 13/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP XNK VN;

Trụ sở: số 72 LTT, phường SG, Thành phố HCM.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Huyền T – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị T, theo Giấy ủy quyền số 1273/2025/EIBA/UQ-TGD ngày 28/10/2025. (có mặt)

- Bị đơn: Công ty TNHH DV AH.

Địa chỉ: Số 19 ngách 25 ngõ 25, phường YH, Thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Lan A – Giám đốc (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn – bà Vũ Thị T trình bày:

Theo đề nghị vay vốn của Công ty TNHH DV AH (viết tắt là Công ty AH), Ngân hàng TMCP XNK VN (viết tắt là Ngân hàng E) Chi nhánh DD đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV- 201600026 ngày 09/3/2016 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng lần 1 ngày 14/03/2016 với nội dung cho Công ty AH vay số tiền 862.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua 01 xe oto Mazda CX5-AWD mới 100% theo Hợp đồng mua bán oto số 2840116/VIVA/HĐ ngày 29/01/2016 giữa Công ty TNHH TMDV VV và Công ty TNHH DV AH.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng E đã giải ngân và Công ty AH đã nhận nợ theo khế ước nhận nợ số 1720- LDS-201600042 ngày 09/3/2016, chi tiết như sau:

- Số tiền giải ngân : 862.000.000 đồng.
- Thời hạn vay : 60 tháng, từ ngày 09/3/2016 đến ngày 09/03/2021;
- Lãi suất cho vay : 8,5%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu, lãi suất cho vay từ tháng thứ 13 trở đi sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần và bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm 13 tháng (lãi cuối kỳ) cộng (+) 3,5%/năm
- Lãi suất quá hạn : 150% lãi suất cho vay;
- Lịch trả nợ gốc : Trả nhiều kỳ, mỗi kỳ cách nhau 01 tháng.
- Lãi trả nợ lãi : Hàng tháng vào ngày 15.

Để bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng trên tại E, Công ty AH đã thế chấp cho E tài sản là 01 xe ô tô mang nhãn hiệu Mazda; số loại: CX5; loại xe: Ô tô con; màu sơn: Trắng; mang biển kiểm soát 30E-142.32; số khung: RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016, chủ sở hữu Công ty TNHH DV AH.

(Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyển 03/2016 ngày 14/3/2016 tại Phòng Công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 15/3/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội cấp cùng ngày)

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty AH chỉ trả được tổng số tiền gốc và lãi là 503.295.115 đồng. Mặc dù E đã tạo điều kiện về thời gian để Công ty AH trả nợ NH Công ty vẫn không thực hiện làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của E.

Tính đến hết ngày 10/02/2026, Công ty AH còn nợ E số tiền là: 1.171.480.441 đồng bao gồm:

Nợ gốc: 497.207.912 đồng; Lãi trong hạn: 91.638.950 đồng; Lãi quá hạn: 582.633.579 đồng.

Căn cứ các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, Hợp đồng thế chấp viên dẫn ở trên, Ngân hàng TMCP XNK VN yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội như sau:

1. Buộc Công ty AH phải thanh toán trả nợ cho Ngân hàng E toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tính đến hết ngày 10/02/2026 của Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV-201600026 ngày 09/3/2016; Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng lần 1 ngày 14/03/2016 và Khế ước nhận nợ số 1720- LDS-201600042 ngày 09/3/2016 tổng số tiền là tổng số tiền là: 1.171.480.441 đồng bao gồm:

Nợ gốc: 497.207.912 đồng; Lãi trong hạn: 91.638.950 đồng; Lãi quá hạn: 582.633.579 đồng.

Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực. Tiền lãi tiếp tục phát sinh tính từ ngày 01/02/2024 cho đến khi Công ty TNHH DV AH thanh toán xong khoản nợ cho E theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết.

2. Trường hợp Công ty AH không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì E có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ là 01 xe ô tô mang nhãn hiệu Mazda; số loại: CX5; loại xe: Ô tô con; màu sơn: Trắng; mang biển kiểm soát 30E-142.32; số khung: RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016, chủ sở hữu Công ty TNHH DV AH theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyền 03/2016 ngày 14/3/2016.

3. Nếu tài sản phát mại không thu hồi đủ nợ thì Công ty AH tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho E đến khi trả xong nợ.

Tại biên bản làm việc Đại diện theo pháp luật của Bị đơn – Bà Bùi Thị Lan A trình bày:

Công ty AH do tôi là Đại diện theo pháp luật và Ngân hàng E Chi nhánh DD đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV - 201600026 ngày 09/3/2016 và Biên bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng lần 1 ngày 14/03/2016 với nội dung cho Công ty AH vay số tiền 862.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua 01 xe oto Mazda CX5-AWD mới 100% theo hợp đồng mua bán oto số 2840116/VIVA/HD ngày 29/01/2016 giữa Công ty TNHH TMDV VV và Công ty TNHH DV AH. Tính đến ngày 09/3/2016 tổng số tiền là: 1.076.952.930 đồng (Nợ gốc: 497.207.912 đồng; Lãi trong hạn: 91.638.950 đồng; Lãi quá hạn: 488.106.068 đồng). Đối với tài sản bảo đảm là xe oto Mazda CX 5-A WD biển kiểm soát 30E:-142.32: số khung:

RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016. Cuối năm 2016, tôi bị tai nạn tại km 213 Nội Bài - Lào Cai phải mổ 11 lần tới lần thứ 12 vào năm 2021 tôi phải cắt chân do bị dò tủy không thể khắc phục được. Sau khi tôi bị tai nạn, tôi đã sửa chữa toàn bộ xe và đến năm 2017 tôi đã đưa xe ô tô trên cho một cán bộ Ngân hàng E tên H để tất toán khoản vay. Khi đưa xe, giữa tôi và anh H không có lập biên bản bàn giao. Từ khi đưa xe đến cuối năm 2024 thì mới có cán bộ Ngân hàng thông báo về khoản vay của tôi chưa được tất toán và chuyển nợ quá hạn. Vì vậy, tôi đã gọi điện cho anh H - người đã lấy xe của tôi thì anh H có hứa mang xe về trả ngân hàng. Từ đó đến nay, anh H không có liên lạc gì với tôi nữa. Tôi không biết số điện thoại và địa chỉ tên tuổi cụ thể của anh H. Chỉ biết anh H là cán bộ ngân hàng E và hiện nay anh H còn làm nữa không, tôi không biết.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng E, tôi thừa nhận có ký Hợp đồng tín dụng số 1720-LA V- 201600026 ngày 09/3/2016 để vay tiền mua ô tô và thế chấp xe ô tô Mazda CX5-AWD biển kiểm soát 301-142.32; số khung: RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016 theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyền 03/2016 ngày 14/3/2016.

Tuy nhiên năm 2016, tôi bị tai nạn giao thông dẫn đến cụt chân trái. Do vậy, tôi không tất toán được với Ngân hàng. Hiện nay, hoàn cảnh tôi rất khó khăn phải đi thuê nhà và không có khả năng trả nợ. Tôi sẽ cố gắng yêu cầu anh H thu hồi xe và giao lại cho ngân hàng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 trình bày: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết. Tòa án thực hiện đầy đủ, quy trình, thủ tục, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV - 201600026 ngày 09/3/2016 giữa Ngân hàng E và Công ty AH được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên xác định hợp đồng có hiệu lực thi hành. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số nợ gốc cùng lãi là có căn cứ được chấp nhận.

Về tài sản đảm bảo: Xe oto Mazda CX 5, biển kiểm soát 30E -142.32, Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Công ty AH. Việc thế chấp là hoàn toàn tự nguyện, tài sản thế chấp là hợp pháp được các bên thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo của nguyên đơn.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng E đối với Công ty AH. Buộc Công ty AH phải thanh toán cho Ngân hàng

E toàn bộ tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm và phải tiếp tục chịu lãi quá hạn kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng E theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì sẽ phát mại tài sản đã thế chấp.

Về án phí, Công ty AH phải chịu án phí theo quy định pháp luật đối với số tiền phải trả Ngân hàng.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là Tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân khu vực 4 – Hà Nội theo quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn là Công ty TNHH DV AH đã được tòa án triệu tập hợp lệ và Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH DV AH có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nội dung khởi kiện: Xét Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV– 201600026 ngày 09/3/2016 và Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyền 03/2016 ngày 14/3/2016 tại Phòng Công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 15/3/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội cấp cùng ngày đều do người đại diện theo pháp luật của hai bên tham gia ký kết. Hội đồng xét xử nhận thấy về hình thức các hợp đồng đều do người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự tham gia ký kết, tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều 17; Điều 19 và Điều 134 Bộ luật Dân sự và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Về yêu cầu khởi kiện đối với số tiền chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV– 201600026 ngày 09/3/2016, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình giải quyết, các đương sự thừa nhận, đến nay Công ty AH chưa trả Ngân hàng E số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV– 201600026 ngày 09/3/2016 là 497.207.912 đồng. Do vậy, Ngân hàng E khởi kiện yêu cầu Công ty AH phải trả số tiền nợ gốc nêu trên là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu tính lãi trong hạn, lãi quá hạn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ quy định về lãi suất, lãi trong hạn, lãi quá hạn, Hội đồng xét xử nhận thấy Ngân hàng E đã tính lãi trong hạn, lãi quá hạn đúng quy định của hợp đồng và đúng quy định của pháp luật cụ thể tính đến ngày 10/02/2026: Lãi trong hạn: 91.638.950 đồng; Lãi quá hạn: 582.633.579 đồng.

Do Công ty AH vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần chấp nhận yêu cầu tính lãi của Ngân hàng E, buộc Công ty AH phải trả các khoản lãi trên cho Ngân hàng E.

[5] Về hợp đồng thế chấp: Đối với tài sản đảm bảo cho khoản vay của Công ty AH với Ngân hàng E: Công ty AH đã thế chấp cho E tài sản là 01 xe ô tô mang nhãn hiệu Mazda; số loại: CX5; loại xe: Ô tô con; màu sơn: Trắng; mang biển kiểm soát 30E-142.32; số khung: RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016, chủ sở hữu Công ty TNHH DV AH. Theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyền 03/2016 ngày 14/3/2016 tại Phòng Công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 15/3/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tài sản thế chấp nêu trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên thế chấp, trình tự thế chấp tài sản thực hiện đúng quy định của Bộ Luật dân sự, Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ và giao dịch bảo đảm. Vì vậy, Hợp đồng thế chấp nêu trên là hợp pháp và có hiệu lực thi hành.

Do đó, trường hợp Công ty AH không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì Ngân hàng E có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo pháp luật để thu hồi nợ theo đúng hợp đồng thế chấp.

Về án phí: Công ty AH phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên tổng số tiền phải trả nợ.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, các Điều 228, 244, 271, 273, 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Các Điều 317, 318, 319, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 306 Luật thương mại 2005;

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Nghị định số 11/2012/NĐ - CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về giao dịch bảo đảm;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP XNK VN đối với Công ty TNHH DV AH. Buộc Công ty TNHH DV AH phải trả cho Ngân hàng TMCP XNK VN số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV- 201600026 ngày 09/3/2016 tính đến ngày 03/02/2026 cụ thể:

- Nợ gốc : 497.207.912 đồng

- Nợ lãi trong hạn: 91.638.950 đồng.

- Nợ lãi quá hạn: 582.633.579 đồng.

Tổng cộng: 1.171.480.441 đồng. (Một tỷ, một trăm bảy một triệu, bốn trăm tám mươi ngàn, bốn trăm bốn một đồng)

2. Trường hợp Công ty TNHH DV AH không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP XNK VN số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn nêu trên, Ngân hàng TMCP XNK VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: 01 xe ô tô mang nhãn hiệu Mazda; số loại: CX5; loại xe: Ô tô con; màu sơn: Trắng; mang biển kiểm soát 30E-142.32; số khung: RN2KE5346GC030121; số máy: PY10223762 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 205218 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2016, chủ sở hữu Công ty TNHH DV AH. Theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 512 quyển 03/2016 ngày 14/3/2016 tại Phòng Công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 15/3/2016 theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH DV AH còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1720-LAV- 201600026 ngày 09/3/2016 và Khế ước nhận nợ số 1720- LDS-201600042 ngày 09/3/2016 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí Công ty TNHH DV AH phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 47.144.413 đồng (bốn mươi bảy triệu, một trăm bốn bốn ngàn, bốn trăm mười ba đồng)

Ngân hàng TMCP XNK VN không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP XNK VN số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014190 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

4. Án xử công khai sơ thẩm, Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 4- Hà Nội;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tuấn